**CÂU HỎI ÔN TẬP THI NGHỀ CẤP THCS MÔN TCMN (ĐỢT 3)**

**Câu 1: Dấu hiệu nào trên khuôn mặt thể hiện búp – bê trẻ em?**

A. Miệng cười C. Mắt nằm giữa mặt

B. Nét mặt D. Chân mày nằm giữa mặt.

**Câu 2: Qui trình thực hiện một mẫu búp – bê theo trình tự?**

A. Làm đầu, thân, trang trí. C. Làm thân, đầu.

B. Làm đầu, thân, vẽ trang trí. D. Làm thân, đầu, ráp đầu vào thân, trang trí.

**Câu 3: Chiều cao cơ thể trẻ em được tính tương đối như thế nào?**

A. Chiều cao cơ thể bằng chiều dài của 2 cánh tay dang thẳng.

B. Chiều cao cơ thể bằng chiều dài của ½ cánh tay dang thẳng.

C. Chiều cao cơ thể bằng tổng chiều cao của 5 cái đầu.

D. Chiều cao cơ thể bằng tổng chiều cao của 4 cái đầu.

**Câu 4: Cách tạo dợn sóng cho cánh hoa voan?**

A. Quấn lò xo quanh khuôn ống. C. Dùng kềm bẻ cong dợn sóng.

B. Quấn lò xo quanh ruột viết bi, kéo dãn tạo dợn sóng. D. Dùng tay bẻ cong dợn sóng.

**Câu 5: Đây là khuôn mặt của búp – bê đang biểu hiện tâm trạng gì?**



A. Bình thường B. Vui cười C. Buồn D. Ngạc nhiên

**Câu 6: Đặc điểm nhận dạng thú nhồi bông loại tròn?**

A. Dồn gòn vừa phải, mũi may trên bề mặt sản phẩm. C. Gòn dồn căng, may lộn sản phẩm.

B. Dồn gòn vừa phải, mũi may ở bề trái sản phẩm. D. Gòn dồn căng, không may lộn sản phẩm.

**Câu 7: Qui trình làm nơ:**

A. Chọn vật liệu  Cắt theo yêu cầu Xếp (dán, cột, bấm)  Tạo dáng.

B. Chọn kiểu dáng làm nơ  Chọn vật liệu  Cắt theo yêu cầu Xếp (dán, cột, bấm)

Tạo dáng Hoàn tất.



C. Chọn kiểu dáng làm nơ  Cắt theo yêu cầu  Chọn vật liệu Tạo dáng Hoàn tất.



D. Chọn vật liệu  Cắt theo yêu cầu Tạo dáng  Xếp (dán, cột, bấm)  Hoàn tất.



**Câu 8 Các công việc cần thực hiện khi thực hiện phần thân búp bê?**

A. Tạo khung, trang trí. C. Tạo khung, mặc trang phục.

B. Tạo khung, làm đầu. D. Trang trí, làm đầu.

**Câu 9: Sản phẩm hàng thủ công mỹ nghệ Việt Nam thể hiện ...........?**

A. Tính cần cù, nhẫn nại của con người. C. Phong tục tập quán qua hình ảnh trên sản phẩm.

B. Nét đẹp của sản phẩm. D. Nét đặc trưng , sản phẩm đa dạng, thẩm mỹ độc đáo.

**Câu 10: Đặc tính của vải voan dùng trong làm hoa, thú, búp bê voan là gì?**

A.Vải thun, dãn theo chiều dọc.

B.Vải thun dệt kim, không dãn theo chiều dọc, chỉ dãn theo chiều ngang.

C.Vải voan dệt kim, mịn, dễ sướt, khó tuột sợi.

D.Vải voan dệt kim, mềm, mịn, chỉ dãn theo chiều ngang. Câu **Câu 11: Trình tự thực hiện một cánh hoa voan có gân giữa?**

1. Quấn kẽm  Tạo gân  Bao vải Tạo dáng cánh hoa.
2. Quấn kẽm  Định dạng cánh hoa  Tạo gân  Bao vải
3. Định dạng cánh hoa  Bao vải  Quấn kẽm  Tạo gân
4. Quan sát mẫu Tạo cánh hoa Tạo gân  Bao vải.

**Câu 12: Mục đích của việc sử dụng hạt bi chặn (hạt kim loại) trong xỏ vòng tay?**

A.Cố định dây C.Giữ dây.

B.Để dễ xỏ. D.Giữ dây, cố định dây và dùng để xỏ.

**Câu 13: Nguyên liệu nào sau đây dùng để làm hộp, gói quà?**

A.Giấy bìa cứng, giấy gói quà, dây nơ, keo dán. C.Đồ bấm ghim, dây ruy băng, giấy bìa cứng.

B.Giấy bìa cứng, dây nơ, kéo, giấy gói quà. D.Giấy bìa cứng, bút chì, giấy gói quà, keo dán.

**Câu 14: Bạn An cần pha màu cam đậm để tô điểm cho cánh hoa giấy. Em hãy giúp bạn An chọn màu nào sau đây để pha cho thích hợp?**

A.Đỏ + Xanh dương + Đen C.Vàng + Đỏ + Trắng.

B.Vàng + Đỏ + Đen. D.Đỏ + Vàng + Xanh dương.

**Câu 15: Canh xéo của giấy nhún được qui ước như thế nào?**

A.Vuông góc với thớ giấy.

B.Cùng chiều với thớ giấy

**Câu 16: Giấy nhún dùng để làm hoa giấy có**

A. Có độ co giãn tốt, dãn theo mọi chiều của

C.Xéo 45oso với thớ giấy. D.Trùng với nếp nhăn của giấy. **những đặc điểm gì?**

giấy. C. Có nhiều Màu sắc đẹp, không phai màu.

a. Quấn kẽm vào khuôn rồi dùng kềm.

b. Dùng đầu bút bi ấn cánh hoa đặt trên lòng bàn tay.

c. Quấn kẽm quanh ruột bút bi, kéo dãn kẽm, quấn kẽm đó quanh khuôn ống.

d. Dùng tay kéo dãn nhẹ cạnh của cánh hoa

B.Có độ co giãn tốt, dãn theo canh dọc của giấy.

**Câu 17: Khi quấn cành, ta phải ............................**

A. Dùng dây cầm chếch 75o xoay đều quanh cành.

B. Cầm keo sáp nghiêng so với cành 15o.

**Câu 18: Nối cột tương ứng:**

1. Cách làm cánh hoa voan có độ dợn sóng

2. Tạo răng cưa cho lá làm bằng voan

3. Tạo dợn sóng mép cánh hoa giấy

4.Ấn trũng tạo cánh hoa giấy.

D. Màu sắc đẹp, mềm dai, có độ co giãn tốt.

C. Xoay đều keo sáp quấn quanh cành.

D. Cầm keo sáp chếch 45o xoay đều quanh cành

A. 1c, 2a, 3b, 4d. C. 1d, 2a, 3b, 4c.

B. 1a, 2c, 3d, 4b. D. 1c, 2a, 3d, 4b.

**Câu 19: Khi gói quà, đặt quà ở mặt nào của giấy gói để bắt đầu gói?**

A. Mặt nào cũng được. C. Mặt trái.

B. Mặt phải. D. Mặt giấy gói.

**Câu 20: Felt là tên gọi khác của loại vải nào sau đây?**

A. Vải nỉ. B. Vải nhung. C. Vải dạ nỉ. D. Vải ka-tê.

**Câu 21: Các bước thực hiện một mẫu hoa nhân tạo?**

A. Quan sát hoa  Vẽ tạo mẫu rập Cắt mẫu Tạo dáng  Kết hoa  Lên cành.



B. Quan sát hoa Vẽ tạo mẫu rập  Tạo dáng, cắt mẫu  Kết hoa  Lên cành.

C. Cắt mẫu Cắt hoa  Tạo dáng  Kết hoa  Lên cành.

D. Quan sát hoa  Cắt mẫu  Kết hoa  Lên cành  Tạo dáng.

**Câu 22: Đặc tính của băng keo sáp là gì?**

A. Có độ dai và chắc. C. Giữ hoa không phai màu.

B. Dính khi kéo dãn. D. Dính khi phết thêm keo dán.

**Câu 23: Mục đích của việc sử dụng canh vải xéo dùng để làm một số chi tiết trong mẫu thú may nhồi bông?**

A. Mẫu thú đứng vững. C. Tạo sự co giãn và giữ nét mềm mại.

B. Nhồi gòn căng đều. D. Dễ may.

**Câu 24: Vải dạ nỉ (vải không dệt) được tính bằng?**

A. Mét (m) B. Yard. C. Mét vuông (m2). D. Gam.

**Câu 25: Sắp xếp theo trình tự các giai đoạn trưởng thành của hoa?**

A. Hoa sơ khai, Hoa hàm tiếu, Hoa thịnh khai. C. Hoa thịnh khai, Hoa sơ khai, Hoa hàm tiếu.

B. Hoa sơ khai, Hoa thịnh khai ,Hoa hàm tiếu. D.Hoa hàm tiếu, Hoa sơ kha,i Hoa thịnh khai.

**Câu 26: Gòn dùng để làm gì trong nghệ thuật làm hoa bằng giấy?**

A. Làm nụ hoa, làm lá. C. Làm búp hoa.

B. Làm nụ hoa, búp hoa, nhụy hoa, hoặc độn vào đài hoa. D. Làm nhụy hoa hoặc độn vào đài hoa

**Câu 27: Tập trung một bộ phận dân cư làm nghề thủ công mỹ nghệ truyền thống ở một số địa phương,**

**được gọi là .............**

A. Làng nghề truyền thống. C. Làng nghề, phố nghề.

B. Phố nghề truyền thống. D. Nghề thủ công mỹ nghệ truyền thống.

**Câu 28: Khi chọn hạt và dây cước, nên chọn như thế nào?**

A. Dây cước và hạt tỉ lệ nghịch với nhau.

B. Dây cước và hạt tỉ lệ thuận với nhau.

C. Nên chọn dây cước cỡ nhỏ để dùng cho tất cả các loại hạt.

D. Dây cước cỡ nào dùng cũng được.

**Câu 29: Trình tự các giai đoạn làm hộp quà?**

A. Chọn mẫu hộp, Vẽ hình, Cắt theo yêu cầu, Xếp cạnh, dán cạnh, Hoàn tất.

B. Vẽ hình, Cắt theo yêu cầu, Chọn mẫu hộp, Xếp cạnh, dán cạnh, Hoàn tất.

C. Chọn mẫu hộp, Vẽ hình, Xếp cạnh, dán cạnh, Cắt theo yêu cầu ,Hoàn tất.

D. Cắt theo yêu cầu, Chọn mẫu hộp, Vẽ hình, Xếp cạnh, dán cạnh, Hoàn tất.

**Câu 30: Yêu cầu kỹ thuật khi bao vải trong lúc thực hành làm hoa bằng vải voan là gì?**

A. Vải bao vừa phải, cột chỉ lỏng tay, đúng vị trí xoắn kẽm.

B. Vải bao hơi chùng để không bị rách.

C. Vải bao vừa phải, cột chỉ chặt, đúng vị trí xoắn kẽm.

D. Vải bao phải thật căng cho đẹp.

**Câu 31: Khi đặt mẫu rập lên vải dạ nỉ để can mẫu thú nhồi bông, cần lưu ý điều gì?**

A. Để mẫu đúng vị trí. C. Để mẫu đúng sớ vải.

B. Không cần chú ý điều gì. D. Có thể cắt sát hoặc chừa đường may.

**Câu 32: Nguyên, vật liệu dùng làm hoa giấy?**

A. Giấy nhún, keo sữa, kẽm, keo sáp. C. Vải voan, giấy nhún, kẽm, keo sáp.

B.Kẽm, kềm, kim, rập mẫu. D. Giấy nhún, kẽm, kim, keo sáp.

**Câu 33: Nguyên liệu nào thường được dùng khi làm củ quả bằng vải voan:**

A. Hạt xốp. B. Gòn trái. C. Hạt nhựa. D. Gòn nhân tạo.

**Câu 34: Khi vẽ và cắt mẫu cánh hoa cần lưu ý điều gì?**

A. Không để lại nét vẽ. C. Để lại nét vẽ khi cắt.

B. Tô đậm nét vẽ trước khi cắt. D. Cắt đúng nét vẽ.

**Câu 35: Khi chọn hộp đựng quà, nên chọn hộp rộng hơn món quà từ .................**

A. 0.5 cm  1cm. C. 1.5 cm  2cm.

B. 1 cm 1.5 cm. D. 2 cm 2.5 cm.

**Câu 36: Để có thể vào thị trường các nước, sản phẩm thủ công mỹ nghệ phải đạt yêu cầu gì?**

A. Đạt yêu cầu kỹ thuật, mỹ thuật phù hợp với thị hiếu và văn hóa của từng vùng, từng nước.

B. Đạt chất lượng cao về màu sắc, đa dạng, sản phẩm phù hợp với thị hiếu.

C. Đạt yêu cầu thẫm mỹ, màu sắc đẹp, sắc sảo.

D. Đạt yêu cầu độ bền, chất lượng, đẹp, phù hợp với thị hiếu.